

Phụ lục số II

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên công ty đại chúng: **Công ty Cổ phần Sông Đà 9**

Năm báo cáo : **2010**

I. Lịch sử hoạt động của Công ty

1. Những sự kiện quan trọng:

- Việc thành lập: Công ty Cổ phần Sông Đà 9 là đơn vị thành viên của Tập đoàn Sông Đà, ngày 20/03/1993 đơn vị được thành lập theo quyết định số 128A/BXD/TCLĐ của Bộ trưởng Bộ xây dựng.
- Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần: Ngày 18/11/2005 Công ty Sông Đà 9 chuyển đổi thành Công ty Cổ phần theo quyết định số 2159/QĐ–BXD. Ngày 04/01/2006 Công ty chính thức hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103010465 do Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu; giấy đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ nhất ngày 22/11/2006, thay đổi lần thứ hai ngày 22/08/2007, thay đổi lần thứ ba ngày 23/11/2007. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần thay đổi lần thứ tư ngày 22/11/2010 có mã số 0100845515 với số vốn điều lệ là 292.500.000.000, đồng (*Hai trăm chín mươi hai tỷ năm trăm triệu đồng*).
- Niêm yết: Cổ phiếu của công ty đang giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

2. Quá trình phát triển

- Ngành nghề kinh doanh:

- + Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, bưu điện, hạ tầng kỹ thuật, đường dây và trạm biến thế điện.
- + Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng đô thị và công nghiệp
- + Dịch vụ tư vấn xây dựng và đấu thầu các công trình.
- + Khai thác mỏ, sản xuất vật liệu xây dựng.

- + Nhận thầu thi công bằng phương pháp khoan mìn nổ.
- + Đầu tư xây dựng, vận hành khai thác và kinh doanh các nhà máy điện, nhà máy xi măng.
- + Chế tạo, lắp đặt các cấu kiện cơ khí, xây dựng, phụ tùng ô tô, phụ tùng máy xây dựng và xe máy.
- + Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng ô tô, xe máy, các loại máy xây dựng.
- + Xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị công nghệ xây dựng.
- + Kinh doanh vận tải hàng hóa, xăng, dầu, mỡ, bất động sản và văn phòng cho thuê.
- + Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.

3. Định hướng phát triển

a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty trong năm 2011:

- Hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2011
- Đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động đạt 6 triệu đồng/người/tháng trở lên; SXKD có hiệu quả, đảm bảo tăng trưởng lợi nhuận và cổ tức hàng năm.
- Giữ vững danh hiệu một Công ty mạnh, có năng lực cạnh tranh với nhiều ngành nghề, nhiều sản phẩm chất lượng cao.
- Đào tạo, tuyển dụng phát triển nguồn lực trong doanh nghiệp mạnh về mọi mặt, đủ về số lượng với trình độ học vấn và tay nghề cao, có năng lực quản lý giỏi đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong cơ chế thị trường.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Chiến lược phát triển của công ty đến năm 2015:

+ Xây dựng và phát triển Công ty Cổ phần Sông Đà 9 thành Tổng công ty Sông Đà 9 đứng đầu trong nước và trong khu vực về thi công cơ giới các công trình thủy điện, thủy lợi, giao thông với chất lượng sản phẩm tốt nhất, tiến độ thi công nhanh nhất, có khả năng cạnh tranh với mọi nhà thầu.

+ Tiếp tục đầu tư kinh doanh thủy điện vừa và nhỏ, thực hiện Liên danh để triển khai đầu tư các dự án về bất động sản, khai thác mỏ, đầu tư khu công nghiệp.

+ Chuyển dần cơ cấu ngành nghề theo hướng: Giảm dần tỷ trọng giá trị xây lắp, tăng tỷ trọng giá trị sản phẩm công nghiệp và dịch vụ, nhưng tỷ trọng giá trị xây lắp vẫn giữ vai trò chủ đạo. Tăng nhanh giá trị xây lắp các công trình giao thông, thủy lợi.

+ Tăng cường đầu tư, nâng cao năng lực thiết bị, công nghệ thi công các ự án đường giao thông, cơ sở hạ tầng, xử lý nền móng các công trình, xây dựng dẫn dụng và công nghiệp.

+ Áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý và điều hành, phát huy cao độ mọi nguồn lực để nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao uy tín và thương hiệu của Tổng công ty Cổ phần Sông Đà 9, tiếp thị tìm kiếm việc đảm bảo việc làm cho CBCNV.

- Định hướng phát triển thị trường của Công ty cụ thể là:

+ Tiếp tục đảm nhận nhiệm vụ thi công xây lắp các công trình thủy điện lớn của đất nước do Tổng công ty Sông Đà đầu tư xây dựng hoặc làm tổng thầu xây lắp đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng.

+ Đầu tư xây dựng kinh doanh các nhà máy thủy điện vừa và nhỏ.

+ Xây dựng đơn vị chuyên sâu về thi công cơ giới các công trình thủy điện, giao thông, thủ lợi, dây chuyền thi công đồng bộ, tiên tiến, giá thành hợp lý có sức cạnh tranh đảm bảo thi công được tất cả các công trình lớn trên cả nước và khu vực; đảm bảo giao, trúng thầu các dự án lớn về giao thông, san nền khu công nghiệp.

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm 2010:

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2010(10⁶ đồng)	Tỷ lệ thực hiện so với KH	Tỷ lệ tăng trưởng so với năm 2009
1	Giá trị SXKD	886.051	111%	123%
2	Doanh thu	646.051	87%	113%
3	Lợi nhuận trước thuế	90.355	113%	74%
4	Nộp ngân sách	31.162	67%	58%
5	Thu nhập bình quân	5.460	109%	109%

2. Những thay đổi chủ yếu trong năm:

- Hoàn thành đợt chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 150 tỷ đồng lên 292,5 tỷ đồng.
- Phê duyệt một số nội dung về khảo sát, thiết kế; lập dự án chi tiết; phê duyệt dự án; kế hoạch đấu thầu; thiết kế kỹ thuật thi công dự án Nhà máy chế tạo cơ khí Sông Đà giai đoạn 2.
- Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đấu thầu; lập hồ sơ mời thầu; phê duyệt kết quả đấu thầu các gói thầu tiếp nhận thiết bị, bốc xếp, vận chuyển từ cảng về kho công trình; chế tạo gia công lắp đặt cầu trục gian máy; giám sát lắp đặt thiết bị; lắp đặt và hiệu chỉnh thiết bị cơ điện nhập khẩu công trình thủy điện Nậm Khánh.
- Phê duyệt về việc đầu tư đường dây 110KV đấu nối nhà máy thủy điện Nậm Khánh vào lưới điện quốc gia.
- Ra nghị quyết Hội đồng quản trị về chủ trương nghiên cứu đầu tư dự án thủy điện Pake.
- Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị: Phê duyệt kết quả mua sắm gói thầu XMTB.DA.SD9.04-6 mua 15 xe ô tô tự đổ 15-18 tấn
- Lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2010.
- Phê duyệt chi tiết phương án thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty năm 2010.
- Chuyển đổi thành công Công ty TNHH Cơ khí và Sửa chữa Sông Đà 9 thành Công ty Cổ phần.
- Tạm ứng cổ tức năm 2010 đợt 1 là 10%.

3. Kế hoạch trong tương lai:

- Tiếp tục đầu tư các dự án thủy điện thuộc tỉnh Lào Cai như công trình thủy điện Nậm Khánh, Pake...
- Phê duyệt dự án đầu tư nâng cao năng lực thi công phục vụ thi công mặt đường, nền đường giao thông.

III. Báo cáo của Ban giám đốc

1. Báo cáo tình hình tài chính năm 2010

a. Số liệu riêng Công ty Cổ phần Sông Đà 9

- Khả năng sinh lời:
 - + Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần : 16,14%
 - + Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản : 7,08%
- Khả năng thanh toán:
 - + Khả năng thanh toán tổng quát (lần) : 1,75
 - + Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (lần) : 1,27

+ Khả năng thanh toán nhanh (lần) : 0,09

b. Số liệu hợp nhất Công ty Cổ phần Sông Đà 9

- Khả năng sinh lời:

+ Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần : 16,05%

+ Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản : 5,55%

- Khả năng thanh toán:

+ Khả năng thanh toán tổng quát (lần) : 1,60

+ Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (lần) : 1,27

+ Khả năng thanh toán nhanh (lần) : 0,12

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2010 : 1.136.224 triệu đồng

- Những thay đổi về vốn cổ đông:

+ Cổ đông Nhà nước : 17.077.200 CP chiếm 58,38%

+ Cổ đông khác : 12.172.800 CP chiếm 41,62%

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại:

+ Cổ phiếu phổ thông : 29.250.000 CP

- Số lượng cổ phiếu quỹ : 0 CP

- Cổ tức (dự kiến) : 15%

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2010 kết quả kinh doanh của Công ty có lãi, lợi nhuận 90,355 tỷ đồng đạt 113% kế hoạch năm, tỷ suất lợi nhuận/doanh thu 13,99% đạt 129% kế hoạch năm, tỷ suất lợi nhuận/vốn điều lệ 30,89 đạt 116% kế hoạch năm; đảm bảo việc làm cho người lao động với mức thu nhập bình quân 5,46 triệu đồng/người/tháng. Hoàn thành mục tiêu tiến độ thi công tại các công trình trọng điểm như thủy điện Sơn La, Xêkaman 3..., đảm bảo mục tiêu ngăn sông công trình thủy điện Hòa Na.

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được

- Công tác tổ chức, đổi mới doanh nghiệp:

+ Mở lớp đào tạo về “Giám đốc điều hành chuyên nghiệp” cho 25 cán bộ.

+ Thực hiện sắp xếp luân chuyển cán bộ nhằm nâng cao năng lực quản lý điều hành và hoàn thiện bộ máy của đơn vị.

+ Sắp xếp lại tổ chức và lao động của Chi nhánh 907, Công ty TNHH một thành viên Sông Đà 908 tại công trình thủy điện Lai Châu

+ Hoàn thành công tác cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên cơ khí và sửa chữa Sông Đà 9.

- Công tác kỹ thuật:

+ Thỏa thuận khối lượng, biện pháp các công trình Công ty tham gia thi công.

+ Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các dự án đầu tư từ khâu chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư.

- Công tác cơ giới:

+ Triển khai xong việc áp dụng phần mềm quản lý cơ giới tại các đơn vị

+ Tiến hành sửa chữa lớn 30 đầu xe máy thiết bị với tổng giá trị là 15,5 tỷ đồng.

- Công tác kinh tế:

+ Xây dựng, điều chỉnh kế hoạch 5 năm 2011-2015; định hướng phát triển đến năm 2020 của toàn Đảng bộ.

+ Thống nhất với Chủ đầu tư giải quyết các vướng mắc về kinh tế trên các công trường thủy điện Hòa Na, Cửa Đạt, Xêkaman 3, Sơn La..

+ Tham gia đấu thầu và trúng thầu các công trình như đường Hà Nội – Lào Cai; công tác đào tạo, xúc chuyển đất đá công trình thủy điện Nậm Pông.

+ Ký hợp đồng giảm phát thải công trình thủy điện Nậm Khánh.

4. Kế hoạch phát triển trong năm 2011

- Tiếp tục thi công các công trình thủy điện Sơn La, Lai Châu, Xekaman 3, Huội Quảng, Nậm Pông, Nậm Khánh; đường Hà Nội – Lào Cai, Hòa Na....

- Hoàn thành mua sắm thiết bị dự án đầu tư năng lực thiết bị thi công nền đường, mặt đường giao thông.

- Góp vốn đầu tư vào các Công ty liên kết do tăng vốn điều lệ.

- Tiếp thị đấu thầu tìm kiếm việc làm, tham gia đấu thầu các dự án đường giao thông lớn trong nước. Xây dựng bộ máy làm công tác tiếp thị đấu thầu từ Công ty đến các đơn vị để tham gia đấu thầu các dự án trong nước và khu vực.

- Đảm bảo việc làm ổn định cho khoảng 2.000 CBCNV với mức thu nhập bình quân là 6 triệu đồng/người/tháng.

- Tổ chức tốt các phong trào thi đua tại các công trình trọng điểm đặc biệt là phong trào giữ gìn xe, máy tốt; đầu xe, máy có năng suất cao.

IV. Báo cáo tài chính

Xem tại địa chỉ trang web: songda9.com.vn

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán độc lập

1. Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam

2. Ý kiến kiểm toán độc lập:

- Đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính tại ngày 31/12/2010, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày.
- Phù hợp với Chuẩn mực và Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành cũng như các quy định pháp lý có liên quan.
- Lưu ý của kiểm toán: Ban Tổng giám đốc đã quyết định điều chỉnh hồi tố một số khoản mục được trình bày trên cột số liệu so sánh của Ban cân đối kế toán tại ngày 31/12/2010 và Báo cáo kết quả kinh doanh cho năm tài chính kết thúc cùng ngày theo Biên bản kiểm toán nhà nước năm 2009.

VI. Các công ty có liên quan

1. Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức, công ty:

- Công ty Cổ phần Sông Đà 901 : 1.623.700 CP chiếm 55,23% VDL
- Công ty Cổ phần thủy điện Nậm Mu : 7.650.000 CP chiếm 51,00% VDL
(*đã bao gồm số cổ phiếu phát sinh từ trả cổ tức bằng cổ phiếu*)
- Công ty CP xây dựng và đầu tư Sông Đà 9 : 2.550.000 CP chiếm 52,55% VDL
- Công ty TNHH 1TV Sông Đà 903 : 15 tỷ đồng chiếm 100% VDL
- Công ty TNHH 1 TV Sông Đà 908 : 15 tỷ đồng chiếm 100% VDL

2. Tổ chức, công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp vào Sông Đà 9:

- Tập đoàn Sông Đà : 17.077.200 CP chiếm 58,38% VDL

3. Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan:

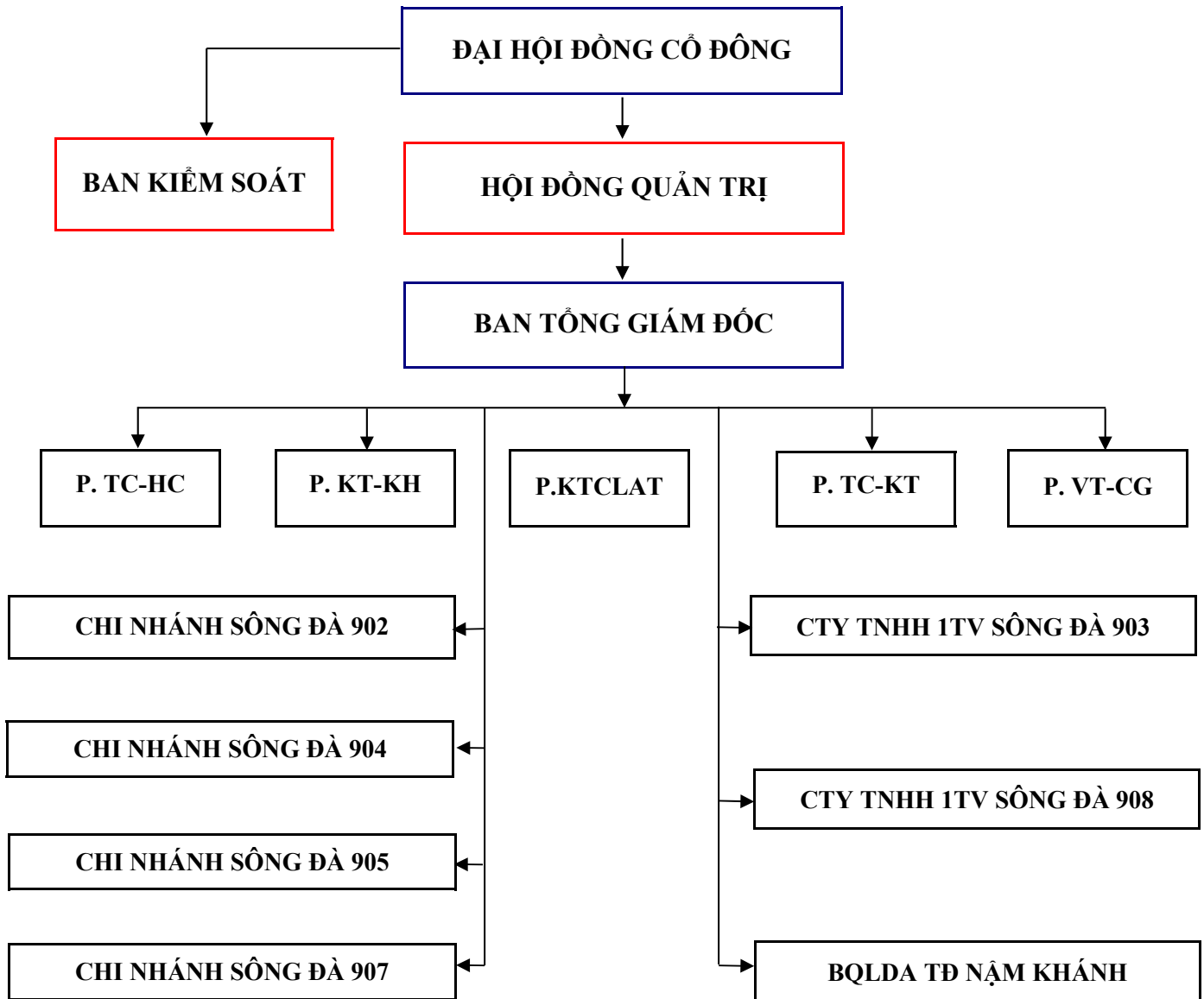
- Công ty Cổ phần Sông Đà 906 : 500.000 CP chiếm 19,75% VDL
- Công ty Cổ phần Sông Đà 909 : 2.554.782 CP chiếm 25,54% VDL

(đã bao gồm số cổ phiếu phát sinh từ trả cổ tức bằng cổ phiếu)

VII. Tổ chức và nhân sự đến 31/12/2010

1. Cơ cấu tổ chức của công ty:

Cơ cấu tổ chức của Công ty được mô tả theo sơ đồ:



2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban tổng giám đốc điều hành:

Tổng Giám đốc : Dương Hữu Thắng

Ngày sinh : 08/06/1957

Nơi sinh : Trường Yên, Hoa Lư, Ninh Bình

Địa chỉ thường trú : B4, BT6, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội

Trình độ văn hoá : 10/10

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng

Chức vụ hiện tại : UV HĐQT kiêm Tổng giám đốc – Cty CP Sông Đà 9.

Phó Tổng giám đốc : Nguyễn Văn Phúc

Ngày sinh : 01/01/1966
Quê quán : Xuân Mai, Chương Mỹ, Hà Nội.
Địa chỉ thường trú : 7B, Ao Sen 7, Văn Mỗ, thị xã Hà Đông, Hà Nội.
Trình độ văn hóa : 12/12
Trình độ chuyên môn : Kỹ sư kinh tế máy
Chức vụ hiện tại : UV HĐQT kiêm phó tổng giám đốc Cty CP Sông Đà 9

Phó Tổng giám đốc : Đỗ Văn Hà

Ngày sinh : 01/08/1960
Quê quán : Phụng Thượng, Phúc Thọ, Hà Tây
Địa chỉ thường trú : Phụng Thượng, Phúc Thọ, Hà Tây
Trình độ văn hóa : 10/10
Trình độ chuyên môn : Kỹ sư thủy lợi
Chức vụ hiện tại : Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 9.

Phó Tổng giám đốc : Nguyễn Đắc Thiệp

Ngày sinh : 20/10/1963
Quê quán : Năm Mực, Lãng Ngâm, Gia Bình, Bắc Ninh
Địa chỉ thường trú : Năm Mực, Lãng Ngâm, Gia Bình, Bắc Ninh
Trình độ văn hóa : 10/10
Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng
Chức vụ hiện tại : Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 9

Kiểm giám đốc Công ty TNHH 1 thành viên Sông Đà 903.

3. Thay đổi Ban tổng giám đốc điều hành trong năm: Ông Nguyễn Tiến Thân thôi giữ chức vụ Phó tổng giám đốc do chuyển công tác

4. Quyền lợi của Ban tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 9: Tiền lương, thưởng và các quyền lợi khác trong năm của Ban tổng giám đốc trong năm 2010 là **2.156.439.976, đồng.**

5. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của Ban tổng giám đốc điều hành đến 23/3/2010:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần sở hữu
1	Dương Hữu Thắng	Tổng giám đốc	1.464
2	Nguyễn Văn Phúc	Phó TGD	1.457
3	Nguyễn Đắc Thiệp	Phó TGD	1.100
4	Đỗ Văn Hà	Phó TGD	1.100

6. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động: Số lượng cán bộ công nhân viên toàn công ty tính đến 31/12/2010 là 1.837 người, trong đó:

STT	Chức danh	Số lượng (người)
1	Trên đại học	5
2	Trình độ đại học	212
3	Trình độ cao đẳng	28
4	Trung cấp nghề	166
5	Công nhân	1.015
6	Lao động	401
	Tổng cộng	1.837

7. Chính sách đối với người lao động: Hiện nay, Công ty đang áp dụng hệ thống lương theo tính chất công việc. Đối với công nhân trực tiếp sản xuất, lương được tính theo khối lượng sản phẩm hoàn thành trong tháng. Đối với cán bộ công nhân viên gián tiếp, nghiệp vụ hưởng lương theo công việc và căn cứ vào trình độ, năng lực và hiệu quả công việc được giao. Bên cạnh đó, Công ty thường xuyên đảm bảo tốt các chế độ chính sách về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người lao động.

8. Về công tác đào tạo: Công ty có chiến lược đào tạo khá cụ thể như đào tạo nâng bậc, đào tạo kèm cặp cho người lao động mới. Bên cạnh đó, Công ty cũng đăng ký tham gia những chương trình đào tạo quản trị kinh doanh cho đội trưởng và các nhà quản trị cấp dưới, chương trình đào tạo về công tác kỹ thuật cho cán bộ kỹ thuật, về nghiệp vụ tư vấn giám sát.

9. Về chính sách khen thưởng: Để khuyến khích người lao động, Công ty có những chính sách khen thưởng xứng đáng với cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, bên cạnh đó công ty cũng áp dụng các quy định xử phạt đối với các hành vi gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động, hình ảnh của Công ty.

VIII. Thông tin cổ đông và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

- Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị bao gồm 05 thành viên, trong đó:

+ Ông Nguyễn Đăng Lanh : Chủ tịch HĐQT

+ Ông Lê Văn Hưng : Phó Chủ tịch HĐQT

+ Ông Dương Hữu Thắng : Ủy viên HĐQT

+ Ông Nguyễn Văn Phúc : Ủy viên HĐQT

+ Ông Lê Công Tinh : Ủy viên HĐQT (thành viên độc lập không điều hành)

- Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát bao gồm 03 thành viên, trong đó:

+ Ông Nguyễn Văn Thắng : Trưởng ban (Thành viên độc lập không điều hành)

+ Ông Trần Anh Phương : Thành viên ban Kiểm soát

+ Bà Trần Thị Chung : Thành viên ban Kiểm soát

- Hoạt động của HĐQT: Theo quy chế của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 9.

- Hoạt động của Ban kiểm soát: Kiểm tra, kiểm soát toàn bộ hoạt động của Công ty. Lắc ngăn chặn, phòng ngừa làm mục tiêu chính; đảm bảo mọi hoạt động của Công ty luôn tuân thủ các quy định của Pháp luật, điều lệ và mục tiêu chiến lược đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; góp phần làm cho sản xuất kinh doanh của Công ty tăng trưởng mạnh, đạt hiệu quả cao và tài chính luôn lành mạnh.

- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát trong năm 2010 là 586.000.000, đồng, cụ thể như sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao được hưởng	Ghi chú
1	Lê Văn Hưng	PCT HĐQT	102.000.000	
2	Dương Hữu Thắng	UV HĐQT	96.000.000	
3	Nguyễn Văn Phúc	UV HĐQT	96.000.000	
4	Lê Công Tinh	UV HĐQT	96.000.000	
5	Nguyễn Văn Thắng	Trưởng BKS	96.000.000	
6	Trần Anh Phương	TV BKS	60.000.000	

7	Trần Thị Chung	TV BKS	40.000.000	
	Tổng cộng		586.000.000	

- Số thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty là 5/5, của ban kiểm soát là 3/3 và của Ban tổng giám đốc là 5/5.

2. Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên Hội đồng quản trị như sau:

a. Tỷ lệ sở hữu:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu
I	Hội đồng quản trị		
1	Nguyễn Đăng Lanh	Chủ tịch HĐQT	96.290
2	Lê Văn Hưng	P.Chủ tịch HĐQT	20.303
3	Dương Hữu Thắng	Ủy viên HĐQT	1.467
4	Nguyễn Văn Phúc	Ủy viên HĐQT	1.457
5	Lê Công Tinh	Ủy viên HĐQT	1.100
II	Ban kiểm soát		
1	Nguyễn Văn Thắng	Trưởng BKS	1.100
2	Trần Anh Phương	Thành viên BKS	2.400
3	Trần Thị Chung	Thành viên BKS	800

b. Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ và những người có liên quan:

- Cổ đông lớn: Không có giao dịch.
- Cổ đông nội bộ và những người có liên quan:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu đã giao dịch	Số cổ phiếu nắm giữ sau khi giao dịch
1	Nguyễn Hồng Ánh	Con của Chủ tịch HĐQT	6.000	6.000

3. Các dữ liệu thống kê về cổ đông và số lượng nắm giữ đến 23/03/2011

Stt	Loại cổ đông	SL cổ đông	SLCP nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
-----	--------------	------------	--------------	---------------

I	Cổ đông trong nước	5.618	28.724.897	98,21%
1	Cá nhân	5.543	10.403.449	35,57%
2	Tổ chức	75	18.321.448	62,64%
	<i>Trở lại cổ đông lớn: Tổng công ty Sông Đà</i>		<i>17.077.200</i>	<i>58,38%</i>
II	Cổ đông nước ngoài	179	313.949	1,79%
1	Cá nhân	173	437.278	1,49%
2	Tổ chức	6	87.825	0,30%
	Tổng cộng	5.797	29.250.000	100%

Nơi nhận:

- Trung tâm GDCK Hà Nội
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY